

Số: 06/2021/QĐST-VDS

Sa Đéc, ngày 27 tháng 9 năm 2021

QUYẾT ĐỊNH
SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
V/v Tuyên bố một người mất tích
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ SA ĐÉC

Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Thị Phần

Thư ký phiên họp: Bà Đặng Kim Kiều – Thư ký Tòa án

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Sa Đéc tham gia phiên họp:
Ông Lê Tiến Trung - Kiểm sát viên.

Ngày 27 tháng 9 năm 2021, tại trụ sở tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc, tỉnh Đồng Tháp mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số 03/2021/TLST-VDS ngày 24 tháng 02 năm 2021 về việc “Tuyên bố một người mất tích” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số 07/2021/QĐST-VDS ngày 13 tháng 9 năm 2021; Thông báo dời thời gian mở phiên họp số 01/2021/TB-TA ngày 18/9/2021, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

Người yêu cầu giải quyết việc dân sự: Chị Phạm Thị Kim L, sinh năm 1978
Địa chỉ: Số nhà 05, Lô B, KDC V, ấp P, xã T, thành phố S, tỉnh Đ.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Anh Trần Nguyên V, sinh năm 1979
Địa chỉ nơi cư trú cuối cùng: Số nhà 05, Lô B, KDC V, ấp P, xã T, thành phố S, tỉnh Đ.

NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:

Chị Phạm Thị Kim L và anh Trần Nguyên V quen biết, tìm hiểu nhau khoảng 01 năm tiến tới hôn nhân chung sống vợ chồng vào năm 2006, có tổ chức đám cưới, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã S1, huyện C, tỉnh B vào ngày 23/02/2006. Sau khi kết hôn về sống bên gia đình anh V. Đến ngày 23/12/2011 chị L, anh V chuyển hộ khẩu từ nơi đăng ký thường trú trước đây là ấp S1, huyện C, tỉnh B về nơi đăng ký thường trú mới tại số 05 Lô B, KDC V, ấp P, xã T, thành phố S (do anh Trần Nguyên V làm chủ hộ) để sinh sống.

Quá trình chung sống, do mâu thuẫn vợ chồng nên từ năm 2016, anh V bỏ nhà đi không rõ tung tích, địa chỉ ở đâu. Sau khi anh V bỏ đi, chị L cũng đã tích cực tìm kiếm, dò hỏi thông tin từ bạn bè và về nhà cha, mẹ ruột của anh V tìm nhưng vẫn không có tin tức của anh Trần Nguyên V ở đâu.

Tại phiên họp, chị Phạm Thị Kim L có đơn xin vắng mặt nhưng vẫn giữ nguyên yêu cầu tuyên bố anh Trần Nguyên V mất tích.

Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố S: Việc dân sự Tòa án thụ lý giải quyết là đúng thẩm quyền, trình tự thủ tục. Trong quá trình tiến hành tố tụng, Thẩm phán tuân thủ đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; người yêu cầu trong vụ việc đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của pháp luật. Về nội dung: Đề nghị Thẩm phán căn cứ Điều 68 của Bộ luật dân sự và Điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự, chấp nhận yêu cầu của chị Phạm Thị Kim L, tuyên bố anh Trần Nguyên V mất tích.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân thành phố Sa Đéc nhận định:

[1]. Chị Phạm Thị Kim L và anh Trần Nguyên V tự nguyện chung sống vợ chồng từ năm 2006 nên hôn nhân giữa anh chị được xác định là hôn nhân hợp pháp. Trước khi kết hôn với chị L, anh V đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp S2, xã S1, huyện C, tỉnh B. Năm 2011, sau khi kết hôn, anh V và chị L chuyển hộ khẩu về tại số 05 Lô B, KDC V, ấp P, xã T, thành phố S, tỉnh Đ sinh sống. Năm 2016, anh V bỏ nhà đi, không rõ tung tích, địa chỉ ở đâu. Ngày 18/01/2021 và ngày 20/9/2021 Công an xã T, thành phố S xác nhận anh V đã bán nhà đi khỏi địa phương từ khoảng hơn 03 năm nay, không rõ đi đâu. Đồng thời, ngày 08/02/2021 và ngày 17/9/2021 Công an xã S1, huyện C, tỉnh B nơi đăng ký thường trú của anh V trước khi kết hôn cũng xác nhận anh V vắng mặt tại địa phương từ năm 2015 đến nay, không rõ địa chỉ.

[2]. Sau khi thụ lý việc dân sự, Tòa án đã tiến hành thủ tục thông báo trên các phương tiện, thông tin đại chúng theo quy định của pháp luật nhưng không có kết quả. Như vậy, có đủ cơ sở xác định anh Trần Nguyên V đã biệt tích hơn 03 năm nay (khoảng năm 2018), không có tin tức xác thực anh V hiện nay còn sống hay đã chết. Vì vậy, chị Phạm Thị Kim L yêu cầu tuyên bố anh Trần Nguyên V mất tích là có căn cứ chấp nhận.

[3]. Về chi phí đăng, phát thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích với số tiền 3.000.000 đồng chị Phạm Thị Kim L phải chịu toàn bộ theo quy định tại Điều 385 và Điều 388 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[4]. Về lệ phí giải quyết việc dân sự: Chị Phạm Thị Kim L là người có đơn yêu cầu nên phải chịu lệ phí giải quyết việc dân sự theo quy định của pháp luật.

Đối với ý kiến của vị đại diện Viện kiểm sát đề nghị Thẩm phán - chủ tọa phiên họp chấp nhận toàn bộ yêu cầu của người yêu cầu là có căn cứ và phù hợp với quy định pháp luật nên chấp nhận.

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 389 của Bộ luật tố tụng dân sự; Điều 68 của Bộ luật dân sự và khoản 1, Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án.

Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự “Tuyên bố một người mất tích” của chị Phạm Thị Kim L.

Tuyên bố anh Trần Nguyên V, sinh năm 1979, nơi cư trú cuối cùng: Số nhà 05 Lô B, KDC V, ấp P, xã T, thành phố S, tỉnh Đ mất tích.

Chị Phạm Thị Kim L chịu chi phí đăng, phát thông báo tìm kiếm người bị yêu cầu tuyên bố mất tích với số tiền 3.000.000 đồng. Chị L đã nộp đủ và chi xong.

Lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Chị Phạm Thị Kim L là người yêu cầu nên phải chịu 300.000 đồng lệ phí giải quyết việc dân sự. Số tiền tạm ứng lệ phí chị L đã nộp 300.000 đồng theo biên lai số 0008680 ngày 24/02/2021 của Chi cục thi hành án dân sự thành phố S được khấu trừ vào lệ phí phải nộp.

Người yêu cầu; người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo quyết định này trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định. Trường hợp, vắng mặt tính từ ngày nhận được quyết định hoặc quyết định được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Người yêu cầu;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Viện kiểm sát nhân dân Tp. S;
- Chi cục THA dân sự Tp. S;
- Tòa án nhân dân tỉnh Đ;
- UBND xã S, huyện C, Tỉnh B;
- UBND xã xã T, thành phố S;
- Lưu: Hồ sơ VDS (Phán).

**TM. HỘI ĐỒNG GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

Nguyễn Thị Phấn